

Vận dụng phương pháp làm việc nhóm trong dạy và học tiếng Anh

Nguyễn Ngọc Sơn*

*Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

Received: 4/4/2024; Accepted: 7/4/2024; Published: 15/5/2024

Abstract: To actively enhance the role of students in acquiring knowledge, developing skills, and self-improvement in learning English, teachers continually refine their knowledge, innovate, and creatively use various active teaching methods through group activities. These efforts aim to create interest and passion for learning among students. This article highlights the superior benefits of using group activities in teaching and introduces some commonly used methods in teaching English to students.

Keywords: Group work methods; active teaching methods; commonly used teaching activities in teaching

1. Đặt vấn đề

Giảng dạy ngoại ngữ theo phương pháp tích cực lấy người học làm trung tâm đó là người học và khả năng học tập của người học là trung tâm của tất cả các hoạt động của giảng viên (GV). GV chú trọng đến nhu cầu của người học, tổ chức các bước thực hiện giảng dạy hướng dẫn người học chủ động lĩnh hội kiến thức, rèn luyện kỹ năng và nâng cao năng lực cho người học, đồng thời đánh giá năng lực người học.

Vận dụng phương pháp làm việc nhóm (LVN) trong giảng dạy ngoại ngữ là một cách tiếp cận sáng tạo trong đổi mới PPDH nói chung và dạy học ngoại ngữ nói riêng. Vận dụng phương pháp LVN trong giảng dạy ngoại ngữ sẽ là nền tảng kiến tạo ra một môi trường thuận lợi để học tập và phát triển ngôn ngữ: sẽ tạo ra môi trường học tập vui vẻ, sôi nổi; tạo hứng thú, thúc đẩy động cơ học tập cho SV. Để tiếp thu hiệu quả nhất những kiến thức mà GV cung cấp, SV cần phải có phương pháp học tập tích cực, trong đó phương pháp học tập theo nhóm là một trong những phương pháp hiệu quả.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Những hiệu quả LVN mang lại trong dạy và học ngoại ngữ nói chung và tiếng Anh nói riêng

2.1.1. Tạo môi trường học tập vui vẻ, sôi nổi cho SV.

Hoạt động nhóm được tổ chức dưới nhiều hình thức đa dạng như: làm việc theo cặp, làm việc theo nhóm 4-6 sinh viên hoặc cả lớp cùng tham gia để hoàn thành nhiệm vụ. Bên cạnh đó có thể vận dụng các hình thức luyện tập khác như: từng cá nhân luyện với giảng viên, luyện tập chia nhóm, thảo luận tập thể, hội thoại trực tiếp, phân tích tình huống... Thông qua luyện tập lặp đi lặp lại nhiều lần cùng GV

và bạn học, SV sẽ ghi nhớ kiến thức vào trí nhớ dài hạn, đồng thời hình thành phản xạ giao tiếp nhanh và linh hoạt. Khi triển khai các hoạt động này giảng viên cần thiết kế các hoạt động sinh động, ngắn gọn, dễ hiểu nhằm khuyến khích, động viên sinh viên học tập, tạo sự tập trung hứng thú thực sự cho sinh viên.

2.1.2. Phát huy tư duy độc lập, tư duy phân biện, kỹ năng thảo luận, đàm phán trong nhóm.

Phương pháp LVN này mang tính chất hỗ trợ đồng thời kích thích sự hợp tác của tất cả thành viên tham dự trong nhóm, các thành viên trong nhóm có thể tư duy nhanh hơn, có khả năng phân biện và sáng tạo, môi trường học nhóm đảm bảo việc học hiểu sâu hơn về các kiến thức mà nếu học có thể bạn sẽ bỏ qua; có cơ hội đưa ra quan điểm của mình đối với vấn đề, nhiệm vụ mà GV giao cho. LVN còn giúp cho nhiều người cùng tham gia vào việc giải quyết vấn đề, khuyến khích sự độc lập tự chủ của từng sinh viên, giúp SV tự tin trong giao tiếp.

2.1.3. Tăng khả năng giao tiếp, tăng cường sự cộng tác giữa các SV, tương tác giữa thầy và trò

Đây cũng chính là không gian để SV phát triển khả năng lắng nghe, thấu hiểu, xem xét vấn đề tổng quan trên nhiều góc độ, đồng thời tăng khả năng phân biện, trình bày và thuyết phục cho mỗi thành viên. GV đóng vai trò là người chuyên giao kiến thức, hiểu biết; hướng dẫn, điều phối và đánh giá các nhiệm vụ cụ thể từng nhóm, từng thành viên trong nhóm. Trong quá trình làm việc nhóm, các thành viên trong nhóm có thể sử dụng nhiều hình thức làm việc khác nhau như phương pháp “Hỏi – Phản xạ” để khắc sâu kiến thức và ứng biến nhanh nhạy khi gặp lại các câu hỏi này trong giao tiếp. Qua bảng từ vựng, bài hội thoại và video thực tế, SV luyện phản xạ nghe – nói

– dịch liên tục với GV và bạn học suốt buổi học, điều này giúp SV tích cực tham gia vào các hoạt động giảng dạy của GV, phát huy tính độc lập, sáng tạo trong học tập, là người làm chủ quá trình học tập. Kết quả là cuối buổi học, SV sẽ nhớ kỹ kiến thức và biết dùng luôn vào thực tế.

Khi đó SV trở thành trung tâm của quá trình dạy học, làm trung tâm của hoạt động học tập, GV đóng vai trò là người điều hành hoạt động trên lớp, cung cấp thông tin, là người gợi mở kiến thức, còn SV là người tìm tòi, khám phá kiến thức. Như vậy, thông qua các hoạt động nhóm, SV có nhiều cơ hội chủ động trong học tập và làm chủ các tình huống giao tiếp.

2.2. Một số lưu ý về việc vận dụng phương pháp LVN trong giảng dạy tiếng Anh

Thứ nhất, lựa chọn hình thức hoạt động nhóm phù hợp với nội dung giảng dạy một cách trực quan sinh động. Phương pháp làm việc nhóm cực kỳ đa dạng, GV có thể sử dụng những tranh ảnh, flashcard, video, phần mềm dạy viết chữ, giải thích bộ thủ, ghép chữ Hán Việt kết hợp với phương pháp ứng dụng siêu trí nhớ, giúp người học nắm rõ các mẹo nhớ từ vựng và chữ Hán mà không tốn nhiều thời gian và công sức. GV có thể chia đội thi đấu biểu diễn từ vựng thông qua ngôn ngữ cơ thể, vẽ tranh, thi đấu phản xạ hỏi đáp... giúp SV tiếp thu nhanh, học sâu nhớ lâu từ mới, tăng khả năng tư duy sáng tạo và sự tự tin, xóa bỏ nỗi e ngại khi nói tiếng Anh vừa tạo ra không khí vui vẻ, hòa đồng trong lớp học. GV phân chia nhiệm vụ thực hiện hoạt động đóng kịch bằng tình huống bằng việc nhập vai vào các nhân vật, bạn sẽ phải ghi nhớ nội dung lời thoại, mẫu câu nhân vật sử dụng, từ đó giúp bạn hình thành phản xạ nghe nói tự nhiên, chuẩn hóa phát âm, ghi nhớ cấu trúc và tự tin giao tiếp.

Thứ hai, SV cần nắm vững kiến thức. Các hình thức tổ chức thực hiện hoạt động nhóm tương đối đa dạng và phong phú, linh hoạt, để đạt hiệu quả cao nhất đòi hỏi sinh viên cần nắm vững các kiến thức ngôn ngữ bao gồm lượng từ vựng liên quan đến nhiều chủ điểm khác nhau, các đặc trưng ngôn ngữ và các phương tiện liên kết của các văn bản; rèn luyện, phát triển và cải thiện các kỹ năng thực hành tiếng nghe, nói, đọc và viết; tích lũy, mở rộng vốn kiến thức xã hội liên quan tới các chủ điểm chứa đựng trong các bài học được tiếp cận; tăng cường sự tương tác trong và ngoài lớp học thông qua các nhiệm vụ học tập do giảng viên thiết kế và giao cho. Mỗi buổi lên lớp là

một buổi thực hành giao tiếp thực tế. GV tổ chức các buổi thảo luận về nội dung đã học, mục đích vừa ôn tập vừa mở rộng kiến thức. Đôi khi ra ngoài thực hành nghe nói như thực tập hướng dẫn viên du lịch, hỏi đường, giao lưu gặp gỡ các SV nước ngoài...

Thứ ba, phát huy sự đoàn kết và phối hợp giữa các thành viên trong các hoạt động nhóm. Khi thực hiện các hoạt động nhóm, SV cần trao đổi, thảo luận, hợp tác với nhau bằng cách chia sẻ nhưng thông tin họ tìm được hoặc tiếp nhận được để tìm ra câu trả lời đúng và nhanh nhất, sự tương tác bằng lời nói, cách biểu đạt khi giải thích, thuyết trình, trình bày quan điểm, phản biện... rèn luyện cho SV khả năng sử dụng ngôn ngữ trôi chảy một cách thành thực, vốn từ vựng dồi dào, cách thể hiện cảm xúc ấn tượng, tạo thiện cảm và thuyết phục người khác, điều này thúc đẩy sự cộng tác giữa sinh viên với sinh viên - yếu tố cần thiết để thúc đẩy, tăng động cơ học tập cho SV học tiếng Anh.

3. Kết luận

Phương pháp LVN là một trong những phương pháp học tập được áp dụng nhiều trong các chương trình học tập đào tạo của các trường Đại học. Hiệu quả của phương pháp này giúp SV phát triển các kỹ năng mềm và trí tuệ cảm xúc mà còn rèn luyện tính kỷ luật, tăng khả năng học hỏi, khai thác, tận dụng tối đa ưu điểm của các thành viên trong nhóm.

Phương pháp LVN trong dạy và học tiếng Anh góp phần làm phong phú, đa dạng nội dung cho việc giảng dạy và học tập tiếng Anh. Các hoạt động nhóm được thiết kế theo cấp độ từ dễ đến khó để SV làm quen và luyện theo, nhờ đó SV nâng cao được khả năng học tập, phát huy tối đa tính tích cực, chủ động, sáng tạo cũng như vận dụng tiếng Anh một cách thành thực nhất. Khi đưa hoạt động nhóm vào quá trình giảng dạy, SV được học tập trong môi trường hứng thú sẽ kích thích niềm đam mê trong học tập, giúp việc học tập trở thành niềm vui với từng SV. Bên cạnh đó, vốn từ vựng không ngừng được củng cố, bồi đắp thì năng lực khẩu ngữ của SV được cải thiện giúp các em tự tin trong giao tiếp.

Tài liệu tham khảo

1. Đoàn Thiện Thuật (2001). *Thực hành tiếng Việt – trình độ B*. NXB Thế Giới.
2. Nguyễn Thanh Hà, Chu Thị Quỳnh Giao (2010). *Một nghiên cứu về lớp học tiếng Việt. Kỳ yếu hội thảo khoa học Việt Nam học và tiếng Việt – các hướng tiếp cận*. Hà Nội
3. Nunan. D. (1991). *Language teaching methodology – a text book for teacher*. Prentice Hall.